



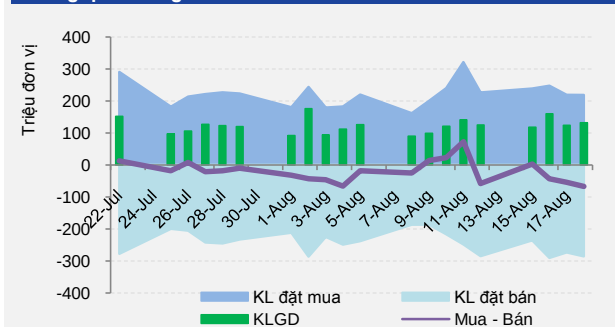
MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 18/8/2016

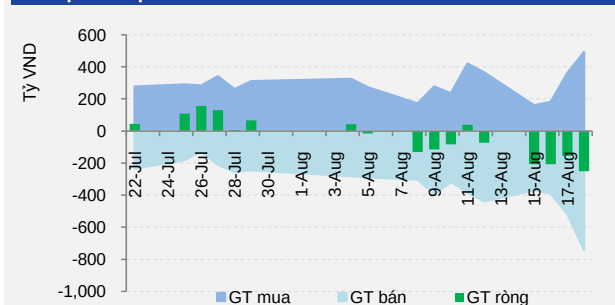
Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	660.65	83.71
% Thay đổi	↑ 0.02%	↓ -0.06%
KLGD (CP)	131,545,569	37,855,723
GTGD (tỷ đồng)	3,033.77	474.20
Tổng cung (CP)	285,844,460	64,502,600
Tổng cầu (CP)	218,482,850	55,763,900

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	16,114,730	867,766
KL mua (CP)	9,243,240	932,400
GTmua (tỷ đồng)	492.04	15.17
GT bán (tỷ đồng)	742.53	13.88
GT ròng (tỷ đồng)	(250.49)	1.29

Tương quan cung cầu



Giá trị Giao dịch NĐTNN



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 0.91%	10.4	1.9	1.9%
Công nghiệp	↑ 1.75%	13.0	2.1	20.4%
Dầu khí	↑ 2.61%	9.9	0.8	3.0%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 2.64%	21.9	5.2	6.4%
Dược phẩm và Y tế	↑ 0.16%	26.6	3.2	1.6%
Hàng Tiêu dùng	↑ 2.55%	17.9	6.2	24.7%
Ngân hàng	↓ -1.05%	14.7	1.9	2.2%
Nguyên vật liệu	↑ 0.90%	11.2	2.0	17.7%
Tài chính	↓ -0.72%	18.5	2.5	19.5%
Tiền ích Cộng đồng	↓ -1.82%	16.5	2.7	2.6%
VN - Index	↑ 0.02%	15.5	3.4	87.6%
HNX - Index	↓ -0.06%	10.9	1.5	12.4%

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Mặc dù dao động tại nhiều thời điểm trong phiên khá lớn khiến cho vùng giao dịch được mở rộng từ mức sát 655 điểm lên đến 665 điểm, tuy nhiên thị trường dần ổn định trở lại dần về cuối phiên và chủ yếu giao dịch quanh ngưỡng 660 điểm. Chốt phiên, Vn-Index nhích nhẹ 0,14 điểm lên 660,65 điểm. Đây là phiên giao dịch không thật sự tích cực của phần lớn các cổ phiếu trong nhóm vốn hóa lớn, nhóm ảnh hưởng nhất đến điểm số của Index. Giao dịch đáng chú ý nhất thuộc về 2 mã MSN và KDC. Thông tin công bố về Nghị quyết HĐQT việc sẽ mua 20 triệu cổ phiếu quỹ và điều chỉnh tăng dự báo lợi nhuận năm 2016 thêm 25% đã giúp cho MSN giao dịch đột biến bất ngờ tăng kịch trần vào cuối phiên, chấm dứt chuỗi phiên giảm điểm tiêu cực. Trong khi đó, KDC đánh dấu phiên giao dịch tăng trần thứ 3 trong 4 phiên gần đây. Một số tiếp tục giữ được sắc xanh sau khi chốt phiên như VNM, HPG, HSG, qua đó trở thành trụ đỡ chính của thị trường phiên hôm nay. Chiều ngược lại, đa số đều rơi vào trạng thái điều chỉnh giảm như GAS, BVH, PVD, VCB, FPT,... Tại nhóm cổ phiếu vốn hóa vừa và nhỏ, một số mã như TTF, DRH, HAG, HNG, DLG tiếp tục giảm sàn, trong đó DLG có lượng giao dịch nhiều nhất phiên, đạt gần 11 triệu đơn vị. Thanh khoản thị trường tiếp tục duy trì ở mức trung bình trong các phiên gần đây, đạt hơn 3.000 tỷ đồng, trong đó 400 tỷ là giao dịch thỏa thuận. Độ rộng thị trường tuy vậy đảo chiều về trạng thái tiêu cực với 130 mã điều chỉnh giảm giá và chỉ 81 mã tăng giá. Thị trường tiếp tục có 1 phiên hồi phục nhẹ tại mốc 660 điểm. Dòng tiền tích cực hiện vẫn chỉ luân phiên tại 1 số mã với những câu chuyện riêng, do vậy chúng tôi bảo lưu quan điểm thị trường nhiều khả năng sẽ khó bứt phá mạnh vào phiên cuối tuần và kết thúc 1 tuần giao dịch giằng co trong ngưỡng 650-665 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Xu hướng thị trường tiếp tục thể hiện sự giằng co và rủi ro điều chỉnh mạnh vẫn có thể xảy ra, do vậy nhà đầu tư tránh mua đuổi các mã tăng giá nhanh trong giai đoạn này và có thể tập trung giải ngân thêm đối với các mã trong danh mục đang nắm giữ có triển vọng kinh doanh 6 tháng cuối năm tích cực tại các nhịp điều chỉnh nhẹ của thị trường.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

18/8/2016

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index mở cửa bật tăng mạnh, tuy nhiên đã nhanh chóng điều chỉnh và duy trì xung quanh mốc tham chiếu. Chốt phiên VN-Index tăng 0,14 điểm, lên 660,65 điểm. Khối lượng khớp lệnh đạt hơn 120 triệu đơn vị. Tổng giá trị giao dịch đạt 3.042 tỷ đồng.

Nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn tiếp tục phân hóa: VNM (+3.000), VCB và VIC đứng giá, GAS (-1.500)..

Điểm nhấn trong phiên giao dịch hôm nay là MSN, sau khi có quyết định mua lại cổ phiếu quỹ, cổ phiếu này đã tăng kịch trần với khối lượng giao dịch đột biến, gần 2 triệu đơn vị.

Trong một diễn biến khác, cổ phiếu TTF và DRH vẫn tiếp tục chuỗi giảm sàn của mình.

Nhóm cổ phiếu trong rổ VN30 giao dịch tiêu cực với 7 mã tăng, 17 mã giảm và 6 mã đứng giá: KDC (+2.200), BVH (-500), MWG (-3.000).

HNX-Index:

HNX-Index biến động khá mạnh trong phiên, sau đó cũng đóng cửa gần sát mốc tham chiếu. Chốt phiên, chỉ số này giảm 0,05 điểm, xuống 83,71 điểm. Khối lượng khớp lệnh đạt hơn 33 triệu đơn vị.

Nhóm cổ phiếu dầu khí tiếp tục phân hóa: PVS (+1.300), PVC (-400), PGS (-100), PVG (-100).

Nhóm cổ phiếu ngành nhựa tăng điểm: AAA (+200), VKC (+400), DNP (+800).

Nhóm cổ phiếu trong rổ HNX-30 giao dịch rất tiêu cực với 4 mã tăng, 17 mã giảm và 9 mã đứng giá: NTP (-1.100), BVS (+700).

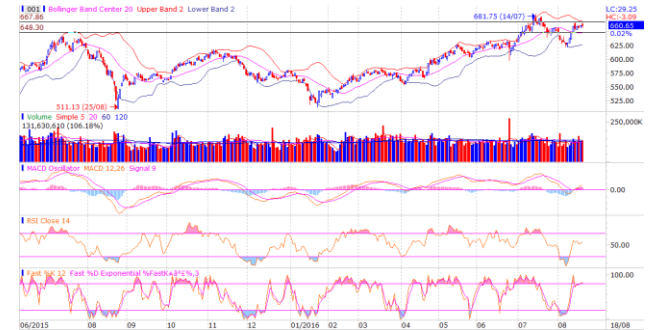
GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HSX, khối ngoại bán ròng hơn 250 tỷ đồng. CTD dẫn đầu về giá trị mua ròng, tương ứng hơn 7 tỷ đồng. Theo sau đó là VFG, được khối ngoại mua ròng gần 3 tỷ đồng. Chiều ngược lại, MSN bị bán ròng mạnh nhất, đạt gần 60 tỷ đồng, theo sau đó là HPG, tương ứng hơn 30 tỷ đồng. VNM cũng bị bán ròng mạnh, đạt 25,35 tỷ đồng.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng nhẹ 1,3 tỷ đồng. BVS dẫn đầu về giá trị mua ròng, tương ứng hơn 4,47 tỷ đồng. PVS cũng được mua ròng 3,2 tỷ đồng. Chiều ngược lại, HUT bị bán ròng mạnh nhất, đạt hơn 3,8 tỷ đồng. VNR cũng bị bán ròng mạnh, đạt 3,2 tỷ đồng.

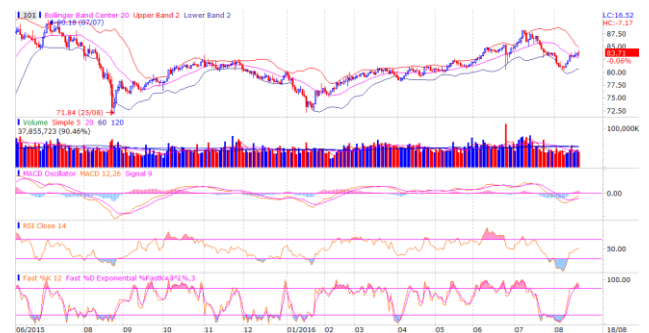
PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



Chỉ số hình thành cây nến đồ spinning top, cho thấy được giao dịch giằng co khá mạnh quanh ngưỡng 660 điểm. Dải bollinger tiếp tục cho xu hướng co hẹp dần lại. Thanh khoản duy trì ở mức trung bình, không tăng quá mạnh. Một số chỉ báo kỹ thuật như MACD hay RSI tiếp tục cho tín hiệu khá tích cực. Vùng hỗ trợ 650 điểm. Vùng kháng cự 670 điểm.

HNX-Index:



Chỉ số hình thành cây nến đồ doji, giao dịch giằng co tiếp tục diễn ra. Thanh khoản duy trì ở mức trung bình. MACD tiếp tục cho tín hiệu đi lên trên đường 0. RSI hiện vẫn nằm ngay dưới đường 70. Dải bollinger cho tín hiệu co hẹp lại. Vùng hỗ trợ 82 điểm. Vùng kháng cự 84 điểm.

**TIN TRONG NƯỚC**

Giá vàng trong nước tăng	08h30 sáng nay, giá vàng SJC được Tập đoàn Vàng bạc đá quý DOJI giao dịch ở mức 36,64-36,72 triệu đồng/lượng mua vào và bán ra, tăng 60 và 70 ngàn đồng/lượng 2 chiều mua bán so với giá đóng cửa phiên trước
Tỷ giá trung tâm tăng mạnh	Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của VND với USD áp dụng cho ngày 18/08 là 21,857 VNĐ/USD, tăng 15 đồng/USD so với giá đóng cửa ngày 17/08.

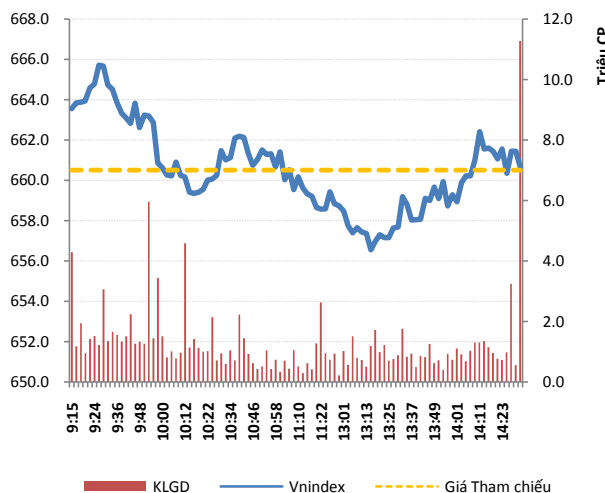
TIN QUỐC TẾ

Giá dầu tiếp tục tăng	Kết thúc phiên giao dịch, giá dầu WTI tăng 21 cent, tương ứng 0,5%, lên 46,79 USD/thùng. Giá dầu Brent tăng 62 cent, tương đương 1,3%, lên 49,85 USD/thùng.
Giá vàng thế giới tăng nhẹ	Theo đó, giá vàng giao tháng 12/2016 trên sàn Comex giảm 0,6% xuống 1.348,80 USD/ounce. Trong khi đó, giá vàng giao ngay tăng 0,02% lên 1.345,96 USD/ounce.
Chứng khoán Mỹ tăng điểm	Chốt phiên, chỉ số Dow Jones tăng 21,92 điểm lên 18.573,94 điểm, chỉ số S&P 500 tăng 4,07 điểm lên 2.182,22 điểm và chỉ số Nasdaq Composite tăng 1,55 điểm lên 5.228,66 điểm.
USD suy yếu sau khi biên bản họp của Fed	Chỉ số Đôla Wall Street Journal, theo dõi USD với 16 đồng tiền trong giỏ tiền tệ, tăng 0,1% lên 85,62 điểm, trong khi đó, Chỉ số Đôla ICE giảm 0,04% xuống 94,753 điểm sau khi tăng 0,3% lên 95,102 điểm đầu phiên.

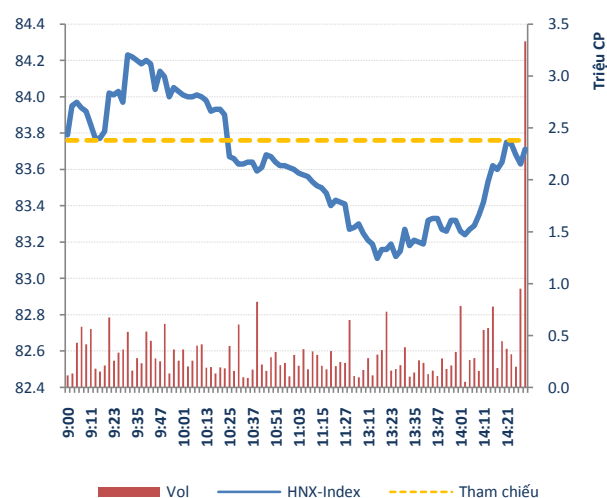


THÔNG KÊ GIAO DỊCH

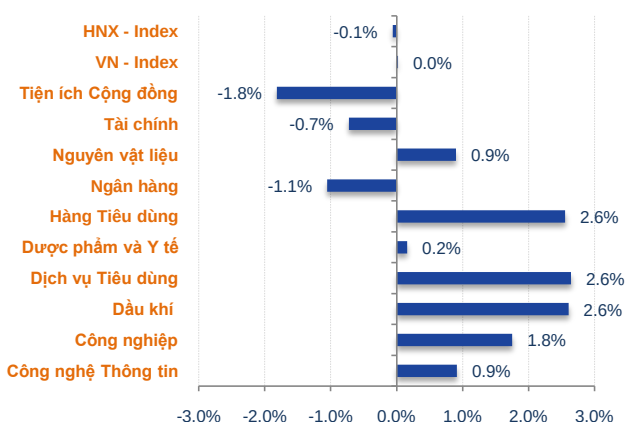
KLGD và VN-Index trong phiên



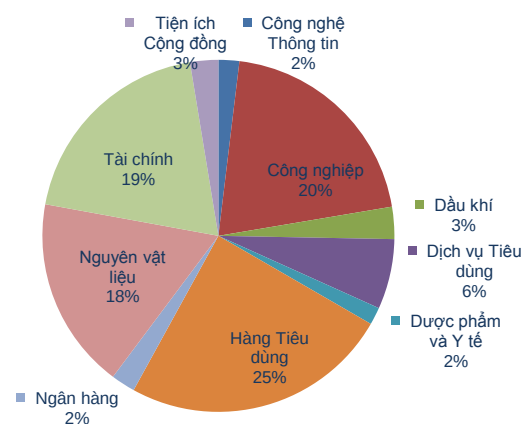
KLGD và HNX-Index trong phiên



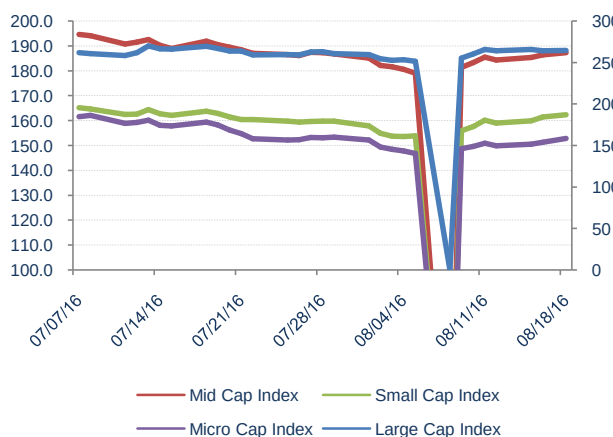
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



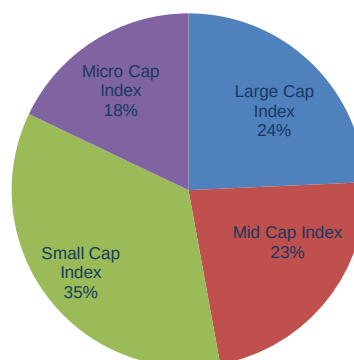
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	FIT	302,000	MSN	982,680
2	LDG	269,560	HBC	671,460
3	PVT	87,960	DLG	649,800
4	KDH	77,340	PVD	634,940
5	DRC	70,300	HPG	619,950

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	BVS	300,100	HUT	334,500
2	VND	225,400	VNR	150,000
3	PVS	151,800	SCR	39,300
4	NDX	28,800	DGC	35,430
5	SHB	23,000	CTA	33,700

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
DLG	5.6	5.3	↓ -5.36%	10,914,540
KBC	18.3	17.8	↓ -2.73%	7,429,450
HAG	6.4	6.0	↓ -6.25%	6,889,690
CII	25.9	27.2	↑ 5.02%	5,036,900
ITA	4.9	4.9	→ 0.00%	4,978,720

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
HUT	11.7	11.2	↓ -4.27%	2,594,362
WSS	4.9	4.7	↓ -4.08%	2,511,900
VCG	15.4	15.3	↓ -0.65%	2,402,514
SCR	9.5	9.5	→ 0.00%	2,293,541
PVS	20.8	22.1	↑ 6.25%	2,112,922

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TIX	30.8	32.9	2.1	↑ 6.82%
HAS	10.3	11.0	0.7	↑ 6.80%
MSN	59.5	63.5	4.0	↑ 6.72%
KDC	32.8	35.0	2.2	↑ 6.71%
BTP	13.5	14.4	0.9	↑ 6.67%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
KST	4.3	5.5	1.2	↑ 27.91%
HST	6.4	7.1	0.7	↑ 10.94%
NPS	14.0	15.4	1.4	↑ 10.00%
SIC	12.1	13.3	1.2	↑ 9.92%
BKC	9.1	10.0	0.9	↑ 9.89%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VAF	12.9	12.0	-0.9	↓ -6.98%
DTL	17.4	16.2	-1.2	↓ -6.90%
HNG	7.3	6.8	-0.5	↓ -6.85%
CLG	4.4	4.1	-0.3	↓ -6.82%
DRH	22.0	20.5	-1.5	↓ -6.82%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
KSQ	3.0	2.7	-0.3	↓ -10.00%
TMX	11.0	9.9	-1.1	↓ -10.00%
HGM	48.5	43.7	-4.8	↓ -9.90%
HHC	26.5	23.9	-2.6	↓ -9.81%
BSC	33.7	30.4	-3.3	↓ -9.79%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
DLG	10,914,540	5.1%	750	7.5	0.5
KBC	7,429,450	9.5%	1,636	11.2	1.1
HAG	6,889,690	2.1%	440	14.6	0.3
CII	5,036,900	4.8%	1,222	21.2	1.5
ITA	4,978,720	1.5%	161	30.4	0.4

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HUT	2,594,362	15.8%	2,073	5.6	0.9
WSS	2,511,900	3.1%	323	15.2	0.5
VCG	2,402,514	4.7%	757	20.3	1.2
SCR	2,293,541	2.3%	320	29.7	0.7
PVS	2,112,922	10.9%	2,884	7.2	0.9

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
TIX	↑ 6.8%	13.5%	3,260	9.4	1.3
HAS	↑ 6.8%	10.3%	1,623	6.3	0.6
MSN	↑ 6.7%	8.7%	2,877	20.7	2.9
KDC	↑ 6.7%	6.0%	1,517	21.6	1.3
BTP	↑ 6.7%	18.7%	3,174	4.3	0.8

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
KST	↑ 27.9%	13.3%	2,439	2.3	0.3
HST	↑ 10.9%	4.6%	475	14.9	0.6
NPS	↑ 10.0%	2.7%	421	33.3	0.9
SIC	↑ 9.9%	4.2%	410	29.5	0.6
BKC	↑ 9.9%	4.9%	620	14.7	0.7

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
FIT	302,000	4.8%	589	10.4	0.5
LDG	269,560	18.2%	2,477	3.7	0.7
PVT	87,960	9.2%	1,563	10.8	1.2
KDH	77,340	9.5%	2,206	12.1	1.4
DRC	70,300	25.0%	3,448	11.4	2.3

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
BVS	300,100	7.2%	1,449	10.1	0.7
VND	225,400	10.3%	1,289	10.2	1.0
PVS	151,800	10.9%	2,884	7.2	0.9
NDX	28,800	21.0%	2,550	4.4	0.9
SHB	23,000	7.5%	903	6.2	0.5

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	206,833	41.9%	7,496	22.8	9.0
VCB	141,246	13.6%	2,357	22.5	2.9
GAS	121,498	14.8%	3,350	19.0	3.1
VIC	103,140	5.1%	1,142	42.0	3.9
CTG	64,415	10.6%	1,633	10.6	1.1

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	15,864	8.7%	1,253	14.1	1.2
PVS	9,291	10.9%	2,884	7.2	0.9
VCG	6,802	4.7%	757	20.3	1.2
PHP	6,703	9.0%	1,178	17.4	1.8
VCS	6,084	51.1%	12,416	9.2	5.1

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
BCG	2.90	8.4%	1,030	6.2	1.4
BCG	2.88	8.4%	1,030	6.2	1.4
KSB	2.57	27.7%	8,367	7.6	2.6
TLH	2.48	7.6%	884	12.0	0.8
PVD	2.39	5.4%	2,042	13.8	0.8

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
HKB	5.96	0.7%	73	118.4	0.8
FID	5.42	5.1%	589	27.5	1.5
HKB	5.05	0.7%	73	118.4	0.8
DLR	4.87	0.6%	63	105.5	0.7
SDU	4.47	1.7%	282	41.8	0.7



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiễn
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Trần Xuân Bách
bach.tx@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi *StoxPlus Corporation*

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
